

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2023- 2024

Thực hiện Công văn số 2179/SGDĐT-GDMN ngày 16/8/2023 của Sở GD&ĐT Hải Phòng về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2023-2024;

Thực hiện Công văn số 259/PGDĐT-MN ngày 24/8/2023 của Phòng GD&ĐT quận Kiến An về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2023-2024.

Trường mầm non Quán Trữ xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 như sau:

I. Nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023-2024

1. Nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác quản lý nhà nước về chăm sóc, giáo dục trẻ, tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, tăng cường nề nếp kỷ cương, chất lượng và hiệu quả trong nhà trường;

2. Huy động trẻ trong độ tuổi đến trường, tăng cường công tác đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa.

3. Giữ vững và duy trì chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và đạt tiêu chuẩn chất lượng cấp độ 3; nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi.

4. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

5. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên

6. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

7. Tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác QL, CSGD trẻ.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về công tác giáo dục trong nhà trường.

II. Nhiệm vụ, chỉ tiêu phấn đấu, giải pháp thực hiện nhiệm vụ cụ thể năm học 2023-2024

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% CBGVNV trong nhà trường được hưởng đầy đủ chế độ chính sách về GDMN. Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các văn bản triển khai thực hiện cơ chế chính sách phát triển giáo dục mầm non và văn bản quản lý chỉ đạo chuyên môn của cấp trên. Không có trường hợp vi phạm các văn bản pháp luật và các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

- Không có dư luận xã hội bức xúc về tình trạng lạm thu, thu sai quy định trong nhà trường, không có tình trạng vi phạm quy định về quản lý tài chính.

b. Giải pháp thực hiện

- Thực hiện đúng Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố HP về quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở GDMN công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng. NQ số 04/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 về quy định một số mức hỗ trợ thực hiện Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của chính phủ về chính sách phát triển GDMN trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của nhà trường, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm giải trình về những vấn đề liên quan đến GDMN theo phân cấp quản lý. Nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra nội bộ trong nhà trường.

- Thực hiện các khoản thu đầu năm học theo đúng qui định và được sự đồng thuận, nhất trí của 100% phụ huynh trong nhà trường. Thực hiện nghiêm túc việc công khai về quản lý tài chính trong nhà trường theo Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020, Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT, ngày 28/12/2017; Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT, ngày 03/8/2018 của Bộ GD &ĐT).

- Xây dựng hồ sơ quản lý hỗ trợ tư vấn, bồi dưỡng chuyên môn cho các lớp TTĐL trên địa bàn phường phát triển và hoạt động theo quy định. Hàng tháng ít nhất 1 lần giám sát tư vấn hỗ trợ các lớp tư thực độc lập Vàng Anh, Sơn Ca, Yên Linh và tổng kê báo cáo số liệu về phòng GD&ĐT quận Kiến An trước ngày 25-28 hàng tháng.

2. Huy động trẻ trong độ tuổi đến trường, tăng cường công tác đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa.

* Số lượng trẻ huy động: 345 trẻ trong đó: Mẫu giáo 305 cháu. Nhà trẻ 40 cháu. Đạt 100% so với chỉ tiêu được giao.

a. Chỉ tiêu phân đấu

- Duy trì và đảm bảo số lượng theo chỉ tiêu được giao trong năm học. 100% trẻ 5 tuổi được huy động đến trường; tăng tỷ lệ huy động trẻ đi học ở độ tuổi nhà trẻ 32,5%, độ tuổi mẫu giáo 98%.

- Tiếp tục bổ sung để đảm bảo đủ các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu đảm bảo yêu cầu về tính an toàn, thẩm mỹ, giáo dục và kỹ thuật theo qui định của Bộ GD&ĐT nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình chăm sóc giáo dục trẻ trong nhà trường.

- 100% các lớp học được kết nối internet. Sử dụng có hiệu quả phần mềm hỗ trợ công tác quản lý nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, quản lý nhân sự, quản lý trẻ và quản lý tài chính trong nhà trường.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục thực hiện Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp; Thực hiện Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2020 về lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở GDMN, đầu tư trang thiết bị dạy học hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; bổ sung các tài liệu, học liệu, thiết bị chăm sóc giáo dục trẻ; các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý và tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

Triển khai thực hiện Đề án “*Bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025*”.

- Thực hiện thường xuyên rà soát thực trạng và nhu cầu sửa chữa, cải tạo trong nhà trường và mua sắm, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu đáp ứng việc thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ của nhà trường từ đó xây dựng Kế hoạch cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; Thành lập Hội đồng lựa chọn đồ chơi được quy định tại Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2020 về lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở GDMN.

Tham mưu, đề xuất huy động các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, nguồn thu hợp pháp và sự hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân để đầu tư cho nhà trường.

3. Giữ vững và duy trì chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và đạt tiêu chuẩn chất lượng cấp độ 3; nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Hoàn thiện hồ sơ phổ cập, cập nhật vào phần mềm phổ cập GD, lưu trữ đúng quy định. 100% các cháu từ 0- 6 tuổi trên địa bàn nhà trường quản lý cập nhật kịp thời, đúng, đủ. 100% trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ngày theo chương trình GDMN. 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GD. Đây đủ về CSVCS để tiến tới thực hiện PCGDMN cho trẻ em mẫu giáo.

- Tiếp tục giữ vững và duy trì trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3. Tiếp tục tham mưu với lãnh đạo Quận đầu tư trang thiết bị cho trường, lớp, phấn đấu trở thành trường mầm non trọng điểm của thành phố.

- Tiếp tục tăng cường mua sắm đồ dùng, đồ chơi công nghiệp, hiện đại.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục triển khai Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TU theo quyết định số

11/01/2021

1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020. Tích cực, chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xây dựng kế hoạch hàng năm, lên phương án thực hiện công tác điều tra phổ cập hộ gia đình phù hợp.

- Cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, hồ sơ, khai thác dữ liệu PCGDMNTENT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ trẻ em và giáo viên theo quy định.

- Tiếp tục bổ sung minh chứng của các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, tiêu chuẩn CLGD cấp độ 3 theo năm học vào hồ sơ tự đánh giá.

4. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

4.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ phòng chống dịch bệnh theo mùa.

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% trẻ đang học tại trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần.

- Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng dịch bệnh, không có trường hợp ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, ô nhiễm môi trường, bạo hành hoặc mất an toàn gây tai nạn thương tích cho trẻ trong nhà trường.

b. Giải pháp thực hiện

- Quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong đảm bảo quyền trẻ em tại các bảng tin, các buổi hội họp và trao đổi trực tiếp, nhằm ngăn ngừa vi phạm và xâm phạm quyền trẻ em.

- Tổ chức thực hiện việc viết cam kết và thực hành áp dụng các quy định cụ thể về Bộ Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT, ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT giúp nâng cao ý thức rèn luyện đạo đức, tác phong nhà giáo cho 100% CBGV, NV trong nhà trường.

- Tổ chức các buổi bồi dưỡng kỹ năng sơ cấp cứu, phòng tránh tai nạn thương tích, phòng tránh bệnh thường gặp đối với trẻ, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và đưa vào chương trình bồi dưỡng thường xuyên hàng năm cho đội ngũ CBGVNV.

- Kí hợp đồng với công ty cung ứng thực phẩm đảm bảo chất lượng an toàn. Thực hiện thường xuyên, nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát việc giao nhận thực phẩm an toàn trong bếp ăn của nhà trường, tăng cường sự giám sát của đại diện phụ huynh 1-2 lần trên tuần hoặc thành viên Ban thanh tra nhân dân của nhà trường.

- Thực hiện có nề nếp việc ký xác nhận hàng ngày giữa giáo viên và phụ huynh về tình trạng sức khỏe của trẻ khi đón - trả trẻ.

- Phối hợp với ngành y tế địa phương thực hiện công tác vệ sinh, tẩy trùng trường, lớp học, đồ dùng, đồ chơi.

- Thực hiện tốt nghiêm túc hòm thư góp ý, cung cấp số điện thoại của nhà trường để kịp thời tiếp nhận các ý kiến phản ánh của phụ huynh và nhân dân về tình trạng mất an toàn, bạo hành trẻ trong nhà trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị, sắp xếp nội vụ phòng lớp hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng để kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục, đặc biệt là các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy trong nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua và các quy định để xử lý nghiêm đối với các trường hợp để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

4.2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% trẻ được khám sức khỏe 1 lần/năm học và kiểm tra, theo dõi, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới 3 lần/ năm học; 98% trẻ phát triển bình thường cả chiều cao và cân nặng. Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi so với đầu năm học và tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì được khống chế.

- 100 % cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm vững qui trình, thao tác chăm sóc vệ sinh cho trẻ.

- 100% Trẻ MG có kỹ năng các thao tác vệ sinh rửa tay, rửa mặt, có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân. Trẻ NT được chăm sóc, vệ sinh chu đáo cẩn thận.

- Bảo đảm 100% trẻ được ăn bán trú tại trường đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục cải tiến chất lượng bữa ăn, xây dựng thực đơn theo mùa. Đảm bảo cân đối dưỡng chất, đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng ăn theo từng độ tuổi, lượng kcalo cho mỗi trẻ/1 ngày ở trường đạt: 600-651 Kcalo (Đối với nhà trẻ), 615-726 Kcalo (Đối với mẫu giáo).

- Bếp ăn đảm bảo các điều kiện về nguồn nước sạch, sắp xếp sử dụng đảm bảo quy trình bếp 1 chiều, lưu mẫu thực phẩm, có ký kết hợp đồng với nguồn cung cấp thực phẩm đảm bảo VSATTP.

b. Giải pháp thực hiện

- Tăng cường kiểm tra công tác quản lý nuôi dưỡng quản lý chặt chẽ khẩu phần ăn của trẻ hàng ngày, đảm bảo quản lý thu chi đúng nguyên tắc, công khai, minh bạch, thực hiện nghiêm túc quy trình giao nhận thực phẩm đúng quy định. Thực hiện đúng quy định về lưu mẫu thức ăn 24/24 giờ và Kiểm thực Ba bước theo hướng dẫn của Bộ Y tế; Công khai thực đơn - tài chính bữa ăn hàng ngày. Lựa chọn ký kết hợp đồng với các đơn vị cung cấp thực phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm có chứng minh nguồn gốc xuất xứ, được các cơ quan có thẩm

quyền xác nhận, có uy tín trên thị trường; Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch thực đơn “ Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực trong nhà trường”

- Thực hiện nề nếp các quy định về công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT, phối hợp chặt chẽ với cơ quan y tế phường tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho cán bộ quản lý và nhân viên nuôi dưỡng; Tổ chức kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng. Xây dựng kế hoạch phục hồi dinh dưỡng để giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, không chế tỷ lệ thừa cân, béo phì trong nhà trường.

- Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ ăn hợp lý đối với trẻ phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì. Đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất.

4.3. Quản lý chất lượng giáo dục trẻ; thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn II

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% Trẻ được tham gia hoạt động giáo dục theo chương trình GDMN có chất lượng tại trường theo độ tuổi. Thực hiện đúng chương trình giáo dục mầm non do Bộ GD&ĐT quy định.

- 100% trẻ các độ tuổi được theo dõi đánh giá sự phát triển làm cơ sở cho việc xây dựng và điều chỉnh thực hiện linh hoạt hoàn thành kế hoạch giáo dục trong năm học.

- 100% trẻ khuyết tật được học hòa nhập. 18% trẻ mẫu giáo được làm quen với tiếng Anh.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện có chất lượng hoạt động chuyên môn chuyên đề “Lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn II” gắn với chủ đề năm học “***Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em***”

Thực hiện quả chuyên đề cấp quận: Festival tiếng Anh

+ CĐ cấp trường *Mỗi tháng 1 chuyên đề theo đề xuất của tổ chuyên môn.*

b. Giải pháp thực hiện

- Đảm bảo chất lượng Chương trình GDMN và tổ chức học 2 buổi/ngày. Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình GDMN theo năm học ở từng độ tuổi. Tích cực áp dụng phương pháp giáo dục mầm non tiên tiến, kỹ năng ứng dụng Steam trong thực hiện chương trình GDMN. Phát triển chương trình giáo dục phù hợp với văn hóa, điều kiện của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ trên cơ sở tiếp cận tài liệu hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT.

- Chủ động tìm kiếm, khai thác sử dụng tư liệu giáo dục trên mạng Internet hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng tăng cường khám phá, thực hành trải nghiệm, tạo cơ hội cho trẻ được chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực bản thân, rèn luyện kỹ năng xã hội, khả năng tự phục vụ.

- Thực hiện Kế hoạch 626/KH-BGDĐT, ngày 30/6/2021 của Bộ GD&ĐT về chuyên đề "*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*" giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo phương châm "*học thông qua vui chơi, trải nghiệm*". gắn với chủ đề năm học "*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em*". Tổ chức sơ kết thực hiện chuyên đề năm học.

- Xây dựng Kế hoạch phối hợp chăm sóc giáo dục trẻ giữa gia đình - nhà trường - cộng đồng ngay từ đầu năm học, tuyên truyền để cha mẹ trẻ tham gia tích cực các hoạt động của nhà trường; tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp Một phổ thông. Tổ chức tổng kết Chương trình "Tôi yêu Việt Nam" trong giai đoạn 2020-2024; đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu.

- Thực hiện nghiêm túc công tác bồi dưỡng đội ngũ; Nâng cao chất lượng Ban chất lượng của nhà trường và nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn của các tổ chuyên môn; Ban giám hiệu nhà trường tăng cường tham gia các buổi sinh hoạt chuyên môn của các tổ.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg, ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về "*Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025*" trong các cơ sở GDMN. Cùng cố chuyên đề "*Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non*" đảm bảo thiết thực hiệu quả. Thiết kế môi trường hoạt động vận động ngoài trời, đầu tư trang thiết bị vận động trong lớp học, đáp ứng nhu cầu vận động thô và vận động tinh của trẻ.

- Triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng anh theo thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản Bộ GD&ĐT ban hành. Triển khai sơ kết 03 năm thực hiện Thông tư về việc thực hiện Chương trình làm quen với tiếng anh dành cho trẻ em mẫu giáo. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá đảm bảo hiệu quả cho trẻ làm quen với tiếng anh.

- Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT, ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật. Tập trung công tác bồi dưỡng nâng cao nhận thức về giáo dục hòa nhập cho đội ngũ cán bộ, giáo viên; công tác quản lý giáo dục hòa nhập trong nhà trường.

5. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên

* **Đội ngũ:** Tổng số: 33 trong đó:

- BGH: 03 đ/c đạt trình độ trên chuẩn.

- Giáo viên: 20 đ/c. Đạt chuẩn và trên chuẩn 20 đ/c.
- Nhân viên: 08 đ/c (1 đ/c kế toán, 07 đ/c nấu ăn).
- Bảo vệ: 02 đ/c.

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Đảm bảo đủ số lượng so với yêu cầu. 100% giáo viên lên lớp đạt yêu cầu, trong đó khá giỏi chiếm 85%. 100% giáo viên tham gia thi thiết kế sáng tạo đồ dùng đồ chơi. 100% đội ngũ được tập huấn theo các chuyên đề của sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT.

- 90% giáo viên nhà trường đạt trình độ chuẩn đào tạo trở lên theo Luật giáo dục 2019.

b. Giải pháp thực hiện

- Đánh giá đúng năng lực của cá nhân trong phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực đúng vị trí việc làm. Tích cực triển khai công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng tay nghề cho đội ngũ CBGVNV bằng nhiều hình thức. Phát huy vai trò tư vấn thúc đẩy chuyên môn của Ban chất lượng nhà trường.

- Thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Quán triệt thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế làm việc và quy tắc ứng xử của cơ sở GDMN tới tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; thực hiện nghiêm túc việc đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định.

- Khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng Internet. Tích cực thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình thương yêu và trách nhiệm bảo vệ trẻ. Làm tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ chính sách tạo động lực, điều kiện để đội ngũ gắn bó với nghề.

- Thực hiện kiểm tra thường xuyên, đột xuất các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên.

- Tạo điều kiện, đồng viên để các đồng chí CBGVNV học tập nâng cao trình độ chuẩn và trên chuẩn.

6. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% phụ huynh ủng hộ chủ trương của nhà trường; Thu hút các bậc cha mẹ và cộng đồng tham gia vào quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ: nhận thực phẩm hằng ngày, tham gia các ngày lễ hội và một số hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ hằng ngày.

- Các đơn vị trên địa bàn phường, quận, công an phường sẵn sàng phối hợp tham gia với nhà trường về công tác chăm sóc sức khỏe trẻ và đảm bảo an ninh an toàn trong nhà trường.

b. Giải pháp thực hiện

- Tích cực tuyên truyền các bậc phụ huynh tham gia vào các hoạt động giáo dục trong nhà trường, hỗ trợ nhà trường tổ chức các buổi tham quan dã ngoại của học sinh, tổ chức các ngày lễ hội trong trường mầm non, giám sát các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, phối hợp với giáo viên giáo dục kỹ năng sống cho trẻ tại gia đình...

- Tuyên truyền thực hiện nghiêm túc công tác vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ theo đúng qui định tại Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT đảm bảo công khai minh bạch, tạo lòng tin đối với phụ huynh và cộng đồng xã hội.

- Tích cực nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới một cách linh hoạt, phù hợp; tích cực hợp tác giao lưu chia sẻ, học tập kinh nghiệm về quản lý, tổ chức hoạt động CSGDMN với các cơ sở GDMN trong quận và thành phố.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% giáo viên biết sử dụng CNTT xây dựng kế hoạch và thiết kế bài giảng điện tử.

- 90% CBGVNV thực hiện chữ ký số.

- 100% hồ sơ tuyển sinh đăng ký trực tuyến theo đúng quy định.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành, tuyển sinh, chăm sóc giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành và dữ liệu phổ cập giáo dục-xóa mù.

- Mỗi khối tuổi xây dựng 5 video có chất lượng để đưa vào giảng dạy tại trường và nộp về Phòng GD&ĐT quận để bổ sung kho học liệu giáo dục có chất lượng dùng chung cho GDMN quận và thành phố.

- Chế độ thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất được xử lý nhanh, kịp thời, đảm bảo chất lượng hiệu quả công việc.

b. Giải pháp thực hiện

- Chủ động triển khai thực hiện phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ngành trong nhà trường. Phát huy hiệu quả hoạt động của nhóm zalo, CSDL hỗ trợ kỹ thuật sử dụng phần mềm PCGD-XMC và phần mềm cơ sở dữ liệu ngành trong quá trình trao đổi nghiệp vụ, cập nhật, rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa dữ liệu.

- Khai thác triệt để, hiệu quả hạ tầng CNTT đã được trang bị, XD thư viện điện tử; websize, nhóm zalo các lớp để thực hiện công tác truyền thông cho phụ huynh về kiến thức, kỹ năng vệ sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo

chương trình GDMN tại gia đình. Tập trung nâng cấp công thông tin điện tử theo quy định, khai thác sử dụng hiệu quả công thông tin trong công tác quản lý, tương tác với cha mẹ trẻ.

- Triển khai việc sử dụng hồ sơ sổ sách điện tử, UDCNTT trong lưu trữ đảm bảo tinh gọn hiệu quả; Thực hiện ứng dụng, sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý trường học, lập kế hoạch giáo dục, theo dõi quản lý bán trú theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT.

- Xây dựng kho tài liệu, học liệu hướng dẫn các bậc cha mẹ thông qua video hỗ trợ việc CSGD trẻ tại gia đình qua các ứng dụng trang nhóm zalo, website nhà trường khai thác hiệu quả các công cụ hỗ trợ học liệu điện tử dùng chung để thực hiện Chương trình CSGD trẻ.

- Cập nhật, cung cấp, trao đổi thông tin thường xuyên, kịp thời. Có giải pháp cập nhật dư luận xã hội để kịp thời chấn chỉnh, có biện pháp xử lý triệt để, hiệu quả, không để sự cố xảy ra ngoài ý muốn.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% CBGVNV hiểu và tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GD&ĐT về đổi mới và phát triển.

- Trang Web của nhà trường được sử dụng có hiệu quả trong công tác tuyên truyền CSGD của nhà trường.

- Các bậc phụ huynh được phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả và phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng đặc biệt trong thời gian trẻ phải tạm dừng đến trường do dịch bệnh, thiên tai.

b. Giải pháp thực hiện

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác truyền thông cụ thể theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học với nhiều hình thức đa dạng, phù hợp với điều kiện của nhà trường.

- Tích cực đăng bài trên công thông tin điện tử về chuyên đề GDMN, kịp thời thông tin, truyền thông về việc thực hiện chính sách pháp luật, hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục của cơ sở GDMN qua các trang Web, bảng tin...của nhà trường.

- Chủ động xử lý các vấn đề về truyền thông theo đúng thẩm quyền, nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin.

- Đội ngũ CBQL, giáo viên trong nhà trường chủ động, tích cực viết và đăng tin bài có chất lượng về các hoạt động của GDMN quận Kiến An; tôn vinh tấm gương người tốt, việc tốt; tấm gương nhà giáo tận tụy hết lòng CSGD trẻ, có nhiều sáng kiến, đóng góp tích cực hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ góp phần nâng cao chất lượng GDMN.

9. Công tác thi đua khen thưởng

a. Chỉ tiêu phấn đấu

* *Danh hiệu Tập thể*

- Chi bộ Đảng đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Giới thiệu 1-2 đ/c kết nạp Đảng.
- Tập thể Lao động Tiên tiến xuất sắc;
- Tập thể: Nhận Bằng khen của thủ tướng chính phủ;
- Công đoàn vững mạnh xuất sắc
- Chi đoàn mạnh vững mạnh xuất sắc

* *Danh hiệu Cá nhân:*

- 100% CBGVNV tích cực tham gia các phong trào thi đua chào mừng 42 năm ngày hiến chương các nhà giáo 20/11.
- 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong đó có 20% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- 100% CB, GV, NV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.
- 15% CBGV đạt Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.
- 3-4 giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp quận.
- 100% nữ đoàn viên công đoàn đạt “*Giỏi việc trường, đảm việc nhà*”.
- 100% đoàn viên công đoàn đóng góp quỹ công đoàn đầy đủ, tham gia ủng hộ các quỹ từ thiện nhân đạo.

* *Công tác kiểm tra đánh giá:*

- 100% CBGV được kiểm tra đánh giá trong công tác CSNDGD trẻ.
- 100% GV, NV được kiểm tra toàn diện, các hoạt động theo chuyên đề.
- 100% GV, NV đạt giáo viên, cô nuôi giỏi cấp trường.

* *Biện pháp thực hiện:*

- Tham mưu với Chi bộ, phối hợp với tổ chức Công đoàn, Chi đoàn triển khai và phát động mạnh mẽ các đợt thi đua trong năm học.
- Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký các danh hiệu thi đua; viết sáng kiến, phát động phong trào làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo trong nhà trường.
- Xây dựng Bộ Tiêu chí thi đua trong nhà trường rõ ràng cụ thể; Duy trì bình xét thi đua xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên theo tháng, học kỳ, cuối năm xét các danh hiệu thi đua, đánh giá viên chức, giáo viên, nhân viên theo quy định, đảm bảo tính công khai, công bằng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Xây dựng kế hoạch cụ thể căn cứ vào các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT quận.

- Phân công nhiệm vụ thực hiện và triển khai kế hoạch tới 100% CBGVNV nhà trường. Chỉ đạo các tổ chuyên môn, tổ văn phòng thực hiện có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ năm học đã đề ra.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, báo cáo về BGH nhà trường để được hướng dẫn, kịp thời giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của trường Mầm non Quán Trữ.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT (để b/c);
- ĐU, UBND phường (để b/c);
- Chi bộ, HĐ trường;
- BGH, các tổ CM;
- Lưu: Hồ sơ QCDC, VT.

HIỆU TRƯỞNG



Bùi Thị Thu Hương

**LỊCH CÔNG TÁC TRỌNG TÂM
NĂM HỌC 2023-2024**

Tháng	Nhiệm vụ cụ thể	Ghi chú
Tháng 8/2023	- Rà soát đồ dùng trang thiết bị, mua sắm bổ sung đồ dùng, nguyên học liệu, học phẩm cho các lớp, các bộ phận. - Tạo môi trường giáo dục tại các nhóm lớp. - Phân công nhiệm vụ cho các thành viên. - Tu bổ sửa chữa các thiết bị cũ, hỏng. - Chăm môi trường giáo dục các lớp. - Rèn nề nếp, văn nghệ chuẩn bị cho khai giảng. - Ký kết hợp đồng mua lương thực, thực phẩm.	
Tháng 9/2023	- Tổ chức “<i>Ngày hội đến trường của bé</i>” 05/9/2023 (Thứ 3) - Rèn nề nếp thói quen sử dụng đồ dùng vệ sinh theo ký hiệu. Giáo dục lễ giáo. - 11/9/2023 Thực hiện chương trình. - Tham dự tập huấn bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch của PGD&ĐT. - Tổ chức “<i>Bé vui tết trung thu</i>”. - Tổ chức cân đo, khám sức khỏe cho trẻ; khám sức khỏe CBGV,NV (lần 1). - Đầu tư đồ dùng, đồ chơi cho nuôi và dạy, vật tư văn phòng. - Tổ chức tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, nhân viên. - Kiểm tra nề nếp, hồ sơ sổ sách đầu năm học; kiểm tra kế hoạch thực hiện chương trình và kế hoạch chủ đề các lớp. - Cung cấp đăng tải nguồn tài liệu vào kho học liệu dùng chung của GDMN quận, cung cấp đường link truy cập tài liệu trong kho học liệu dùng chung của GDMN thành phố tới GV các lớp. - Đăng ký chuyên đề cấp quận.	



Tháng	Nhiệm vụ cụ thể	Ghi chú
	- Tổ chức <i>"Hội nghị cán bộ công chức"</i>. - Triển khai nhiệm vụ năm học và các kế hoạch, quy chế cơ quan, tiêu chí thi đua tới từng CB - GV- NV. - Xây dựng các loại kế hoạch triển khai tới toàn thể CBGVNV	
<i>Tháng 10/ 2023</i>	- Tổ chức họp phụ huynh học sinh đầu năm. - Tuyên truyền một số bệnh giai đoạn chuyển mùa. - Kiểm tra công tác vệ sinh bếp ăn; và công tác thu chi trong nhà trường. - Bồi dưỡng sinh hoạt chuyên môn. - Kiểm tra 03 giáo viên, 01 cô nuôi có hồ sơ. - Tổng hợp số liệu thống kê phổ cập GDMNTE5T gửi số liệu về PGD trước 15/10/2023. (đ/c Nguyệt) - Tổng hợp thống kê định kỳ đầu năm học (đ/c Trang) - Hoàn thiện hồ sơ sổ sách kế hoạch hoạt động chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN nộp về (đ/c Hương) - Có tinh thần đón đoàn kiểm tra PGD&ĐT. - Phối hợp Công đoàn tổ chức hoạt động kỷ niệm ngày "Phụ nữ Việt Nam 20-10" phù hợp với điều kiện.	
<i>Tháng 11/ 2023</i>	- Tổ chức thi đua dạy tốt, chăm sóc nuôi dưỡng tốt chào mừng kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 (Thi GD dạy giỏi, cô nuôi giỏi cấp trường) - Tổ chức kỷ niệm 40 năm "Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11" - Thực hiện chế độ thực đơn chuyển mùa, cân đối chất dinh dưỡng. - Kiểm tra nội bộ nhà trường, kiểm tra có hồ sơ 3 GV, 1 Cô nuôi. - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên CBQL và GV. - Thu thập các tài liệu, hình ảnh thông tin bài viết, sáng kiến... gửi PGD.	

Tháng	Nhiệm vụ cụ thể	Ghi chú
Tháng 12/ 2023	- Thực hiện chương trình chăm sóc giáo dục các độ tuổi theo chủ đề. - Chú trọng sức khỏe và phòng chống dịch bệnh cho học sinh. - Làm đồ dùng đồ chơi trang trí chuẩn bị tổ chức chuyên đề cấp trường - Tổ chức cho trẻ thăm quan trải nghiệm doanh trại bộ đội (nhưng căn cứ tình hình). - Tổ chức sân chơi “Chiến sỹ tí hon” với các hoạt động, trò chơi phát triển vận động cho trẻ thực hiện Đề án “Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025. - Hoàn thiện hồ sơ PCGD có tinh thần đón đoàn kiểm tra công nhận kết quả phổ cập GDMNTE5T. - Cân đo lần 2 vào biểu đồ. - Đánh giá trẻ lần 1. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch, KT 3 giáo viên, 1 cô nuôi có hồ sơ. - Thống kê số liệu và báo cáo sơ kết học kỳ I. - Thực hiện tốt vệ sinh và ATTP trong toàn trường.	
Tháng 01/ 2024	- Tuyên truyền một số bệnh thường gặp ở trẻ em. - Kiểm tra nội bộ các hoạt động nhà trường, và việc thực hiện quy chế dân chủ... - Kiểm tra 3 giáo viên, 1 cô nuôi có hồ sơ - Tổ chức sơ kết HKI - Có tinh thần đón đoàn kiểm tra các cấp. - Chuẩn bị CSVC trang trí MT đón Tết.	
Tháng 02/ 2024	- Tổ chức Bé vui đón Tết. - Kiểm tra các hoạt động sau Tết - Đảm bảo an toàn và tỷ lệ chuyên cần của trẻ sau khi nghỉ Tết. - Làm tốt công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh.	

Tháng	Nhiệm vụ cụ thể	Ghi chú
	- Kiểm tra nội bộ 3 giáo viên 1 nhân viên nuôi - Hưởng ứng “<i>Tết trồng cây</i>” tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp. - Tiếp tục bổ sung CSVC và thiết bị.	
Tháng 03/2024	- Chú trọng tuyên truyền và phòng chống bệnh mùa xuân. - Cân đo vào biểu đồ lần 3. - CD cấp quận “<i>Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em</i>” - Kiểm tra có ghi hồ sơ nội bộ: 3đ/c giáo viên - 1 NV nuôi. - Tổ chức kỷ niệm Ngày quốc tế phụ nữ 8/3	
Tháng 4/ 2024	- Tiếp tục duy trì chế độ dinh dưỡng, vệ sinh ATTP, môi trường. - Thu thập các tài liệu (hình ảnh, giáo án, bài viết, sáng kiến...) về triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn II” báo cáo Phòng GD&ĐT. - Chú trọng chất lượng 5 tuổi - Kiểm tra 3 giáo viên - 1 nhân viên - Sơ kết thực hiện đề án “ Chăm sóc vì sự phát triển trẻ trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng” - Tổng kết chương trình “ Tôi yêu Việt Nam” giai đoạn 2020-2024 - Chuẩn bị báo cáo các số liệu tổng kết năm học. - Đánh giá sự phát triển của trẻ lần II	
Tháng 5/ 2024	- Rà soát, trang bị các trang thiết bị chống nóng cho trẻ - Tổng hợp đánh giá sự phát triển của trẻ cuối năm học. - Tổ chức “<i>Liên hoan Bé khỏe ngoan và Lễ ra trường</i>” của bé 5 tuổi và “<i>Tết thiếu nhi 1/6</i>”. - Tổng kết năm học, bình bầu các danh hiệu thi đua cuối năm. - Đánh giá chuẩn HT, PHT, GVMN	

Tháng	Nhiệm vụ cụ thể	Ghi chú
	- Tổng hợp báo cáo kết quả và thống kê số liệu cuối năm học (báo cáo PGD trước 10/5/2024) - Chuẩn bị kế hoạch nghỉ hè và kế hoạch phát triển năm học 2024- 2025. - Kiểm kê, đánh giá tài sản cuối năm học, đề xuất.	
Tháng 6,7/ 2024	- Tổng hợp nhu cầu, xây dựng kế hoạch và chuẩn bị nội dung bồi dưỡng chuyên môn năm học 2024-2025 - Xây dựng kế hoạch, Tờ trình tổ chức hoạt động trong hè 2023. - Phân công cụ thể CBGV, NV quản lý hè 2024.	

Trên đây là Kế hoạch trọng tâm tháng năm học 2023-2024 của trường Mầm non Quán Trữ, các tổ khối căn cứ kế hoạch, tổ chức thực hiện đạt kết quả tốt. Trong quá trình thực hiện, kế hoạch có thể điều chỉnh, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Phó HT, Tổ CM;
- Lưu: VT.


HIỆU TRƯỞNG
Bùi Thị Thu Hương

